

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày 26-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chu Thị Yên;

Bà Tô Thu Hoài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Kim Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 và Quyết định thay đổi hội thẩm số 05/2024/QĐ-TA ngày 25 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Nông Văn C1; sinh ngày 09 tháng 5 năm 1984 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn N1, xã H1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn L1 (đã chết) và bà Trần Thị C2; có vợ là Triệu Thị L2 và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 15/12/2023 và tạm giam từ ngày 21/12/2023 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Dương Văn L3; sinh năm 1996; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Trần Văn T, sinh năm 1987; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nông Văn C1 nghiện chất ma túy từ năm 2021 đến nay. Khoảng 16 giờ ngày 15/12/2023, Nông Văn C1 một mình bắt xe khách đi từ nhà đến thị trấn N2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mục đích mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đi đến Khu *, thị trấn N2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Nông Văn C1 xuống xe đi bộ lên dốc K1, khi đi được khoảng 200m thì gặp và mua 1.000.000 (một triệu) đồng tiền ma túy với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ) được 01 (một) gói ma túy (được gói bằng loại giấy lịch có kích thước 02cm x 03cm); Nông Văn C1 nhận lấy gói ma túy cầm trong lòng bàn tay trái rồi bắt xe khách đi về nhà; khi về đến đoạn K2 thuộc đường liên thôn N1 và thôn H2, thuộc địa phận thôn H2, xã H1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì gặp Dương Văn L3; Dương Văn L3 hỏi mua 100.000 (một trăm nghìn) đồng tiền ma túy, Nông Văn C1 đồng ý, nhận tiền và lấy gói ma túy vừa mua được ra dùng lưỡi dao lam cắt một ít đưa cho Dương Văn L3. Dương Văn L3 nhận lấy số ma túy mang đi đâu sử dụng Nông Văn C1 không biết. Sau đó, Nông Văn C1 đi bộ về nhà thì bị Tổ Công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và lập biên bản theo quy định.

Tổ công tác đã thu giữ của Nông Văn C1 gồm: 01 (một) gói giấy (loại giấy lịch) kích thước 02cm x 03cm, bên trong có chứa cục, chất bột màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong một phong bì thư có chữ viết tay "QT Nông Văn C1"; số tiền 190.000 (một trăm chín mươi nghìn) đồng; 07 (bảy) ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ; 01 (một) lưỡi dao lam.

Ngày 16/12/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nông Văn C1 tại thôn N1, xã H1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 97/KL-KTHS ngày 20/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Cục chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,630 gam (đã trừ bì).

Tại Kết luận giám định số 179/KL-KTHS ngày 02/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Toàn bộ số tiền Việt Nam 190.000đ (một trăm chín mươi nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì thư gửi giám định đều là tiền thật".

Tại Cơ quan điều tra, anh Dương Văn L3 trình bày: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, tại đoạn đường liên thôn N1 và thôn H2, anh được mua với Nông Văn C1 100.000 (một trăm nghìn) đồng tiền ma túy; anh thấy Nông Văn C1 mở gói giấy chứa ma túy ra dùng dao tem (dao lam) cắt một ít đưa cho anh, anh nhận lấy gói vào mẫu giấy bạc trong vỏ bao thuốc lá rồi đi bộ đến ven đường sử dụng hết. Anh Trần Văn T khai được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 11/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nông Văn C1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố; bị cáo thừa nhận việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; trong số tiền của bị cáo bị tạm giữ có 100.000 (một trăm nghìn) đồng bán ma túy cho Dương Văn L3, còn lại 90.000 (chín mươi nghìn) đồng do bị cáo lao động mà có; đối với 01 (một) lưỡi dao lam, 01 (một) bật lửa và 07 (bảy) ống hút bị cáo dự định dùng để chia nhỏ ma túy, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Nông Văn C1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, toàn bộ các vỏ bao gói; 01 (một) lưỡi dao lam; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ; 07 (bảy) ống hút; tịch thu đối với bị cáo số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng do bán ma túy mà có. Trả lại cho bị cáo 90.000 (chín mươi nghìn) đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội; bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo không nói gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, đã có lời khai trong hồ sơ; căn cứ theo khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 16 giờ ngày 15/12/2023, Nông Văn C1 đã sử dụng 1.000.000 (một triệu) đồng mua được 01 (một) gói ma túy với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời; Nông Văn C1 đã bán cho Dương Văn L3 100.000 (một trăm nghìn) đồng tiền ma túy; còn lại bị lực lượng chức năng bắt quả tang và thu giữ 0,630 gam ma túy Heroine. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nông Văn C1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để kiếm lời và có ma túy cho bản thân sử dụng, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt; tuy nhiên bị cáo sử dụng chất ma túy từ năm 2021 đến nay, điều này thể hiện bị cáo thiếu tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 17/01/2024 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, bản thân nghiện ma túy, gia đình thuộc hộ nghèo; bị cáo không có tài sản có giá trị, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư và toàn bộ các vỏ bao gói; 01 (một) lưỡi dao lam; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ; 07 (bảy) ống hút, là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, vật không sử dụng được và vật dùng vào việc phạm tội; tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước đối với bị cáo số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng do bán ma túy mà có; trả lại cho bị cáo 90.000 (chín mươi nghìn) đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về điều luật áp dụng, tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo do bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ, Cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Đối với anh Dương Văn L3, là người nghiện ma túy đã mua ma túy với Nông Văn C1, cơ quan điều tra không thu giữ được ma túy nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này; Cơ quan điều tra đã khởi tố xử lý trong một vụ án khác.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 293, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn C1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn C1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 15 tháng 12 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng,

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư niêm phong có chữ viết tay “QT Nông Văn C1”; bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,614 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và các vỏ gói cũ; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ; 01 (một) lưỡi dao lam; 07 (bảy) ống hút nhựa màu trắng.

3.2. Đối với số tiền 190.000 (một trăm chín mươi nghìn) đồng tạm giữ của Nông Văn C1 (*đang tạm giữ tại tài khoản số 35910105477900*** tại Kho bạc nhà nước huyện V, tỉnh Lạng Sơn - tài khoản của Chi Cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn - theo giấy nộp tiền ngày 11/3/2024 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện V, tỉnh Lạng Sơn - người nộp là Nguyễn Anh D*); xử lý như sau:

- Tịch thu số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng, để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Nông Văn C1 90.000 (chín mươi nghìn) đồng.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/3/2024).

4. Về án phí: Bị cáo Nông Văn C1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Công an huyện V (bộ phận hồ sơ);
- CQTHAHS CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Liễu Thị Hạnh